

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 105/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Phi L, sinh năm 1983 (CCCD: 086083006461)

Nơi cư trú: ấp A, xã H, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Bà Lưu Thị Trúc L1, sinh năm 1984 (CCCD: 084184014917)

Nơi cư trú: ấp A, xã H, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Huỳnh Phi L và bà Lưu Thị Trúc L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Lưu Thị Trúc L1 tự nguyện giao cháu Huỳnh Trọng N, sinh ngày 11/11/2011 cho ông Huỳnh Phi L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Còn cháu Huỳnh Phụng H, sinh ngày 01/11/2007 đã trưởng thành ông L và bà L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông L không yêu cầu bà L1 cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Bà Lưu Thị Trúc L1 không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Ông Huỳnh Phi L và bà Lưu Thị Trúc L1 thống nhất trình bày không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Huỳnh Phi L và bà Lưu Thị Trúc L1 thống nhất trình bày không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông L tự nguyện nộp 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền ông L đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đồng theo biên lai thu số 0002448 ngày 04/02/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, ông L còn được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND Khu vực 2-Vĩnh Long: 02b ;
- Phòng THADS Khu vực 2-Vĩnh Long: 01b
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn: 01b;
- Dương sự: 02b;
- Lưu: 04b.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Hồ Kim Liên